TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 225/2023/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 19 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 137/2023/ TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị V, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Anh Dư Chí Kh, sinh năm 1983.

Cùng ĐKHKTT tại: Tổ 02, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Chu Thị V và anh Dư Chí Kh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị V và anh Dư Chí Kh nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Khi ly hôn, hai bên thống nhất. Giao con chung là Dư Thị Kiều L, sinh ngày 04/7/2011 và Dư Thị Như Q, sinh ngày 12/10/2018 cho Chị Chu Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu L, cháu Quỳnh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao con chung là Dư Chí Đức, sinh ngày

02/11/2006 cho Anh Dư Chí Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị V, anh Kh có quyền đi lại, thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Chu Thị V tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000717 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho Chị Chu Thị V 4.850.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- UBND phường Quang Vinh, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải